

Số: 14/TB-DTNTĐM

Đức Lập, ngày 29 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Về danh sách thí sinh dự kiến không trúng tuyển vào lớp 6 năm học 2026 – 2027

Căn cứ Hướng dẫn số 1687/SGDDT-QLCL, ngày 15/04/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo (SGDDT) Lâm Đồng về việc hướng dẫn tuyển sinh mầm non, phổ thông năm học 2026 – 2027; Công văn số 1936/SGDDT-QLCL, ngày 28/04/2026 của Sở GDĐT Lâm Đồng về việc điều chỉnh, bổ sung địa bàn tuyển sinh DTNT năm học 2026 – 2027;

Căn cứ Công văn số 2457/SGDDT-GDTrH ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng v/v thông báo chỉ tiêu tuyển sinh theo địa bàn vào lớp 6 các trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp THCS, lớp 10 các trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp THPT; Công văn số 3189/SGDDT-GDTrH ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng v/v chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6 năm học 2026 - 2027 của Trường PTDTNT THCS và THPT Đăk Mil.

Căn cứ Biên bản số 06/BB-DTNTĐM ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng tuyển sinh Trường PTDTNT THCS và THPT Đăk Mil họp xét duyệt công tác tuyển sinh lớp 6 năm học 2026 – 2027 (lần 2),

Trường PTDTNT THCS và THPT Đăk Mil thông báo danh sách thí sinh dự kiến không trúng tuyển vào lớp 6 năm học 2026 – 2027 theo từng địa bàn xã cụ thể như sau:

I. THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG KHÔNG TRÚNG TUYỂN THEO ĐỊA BÀN XÃ

- Xã Đăk Mil: Số lượng dự kiến không trúng tuyển: 15 học sinh.
- Xã Đức Lập: Số lượng dự kiến không trúng tuyển: 0 học sinh.
- Xã Thuận An: Số lượng dự kiến không trúng tuyển: 07 học sinh.
- Xã Long Sơn (cũ): Số lượng dự kiến không trúng tuyển: 0 học sinh.
- Xã Đăk Săk (cũ): Số lượng dự kiến không trúng tuyển: 01 học sinh.

Tổng cộng: Tổng số lượng dự kiến không trúng tuyển: 23 học sinh.

II. DANH SÁCH THÍ SINH DỰ KIẾN KHÔNG TRÚNG TUYỂN CHI TIẾT (có phụ lục đính kèm)

III. LƯU Ý ĐỐI VỚI PHỤ HUYNH VÀ HỌC SINH

Đây là danh sách kết quả xét tuyển dự kiến từ Hội đồng tuyển sinh của nhà trường. Hồ sơ đang được nhà trường hoàn thiện để trình Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh

Lâm Đồng xem xét và phê duyệt chính thức. Nhà trường sẽ thông báo kết quả chính thức ngay sau khi nhận được phê duyệt từ Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nơi nhận:

- UBND các xã liên quan (để phối hợp);
- Niêm yết tại trường;
- Đăng trên Ws trường (để CMHS, HS biết);
- Toàn trường (để biết);
- Lưu: VT, HĐTS.

HIỆU TRƯỞNG



Hồ Tấn Đăng

PHỤ LỤC: Về danh sách thí sinh dự kiến không trúng tuyển vào lớp 6 năm học 2026 – 2027

(kèm theo Thông báo số 14/TB-DTNTĐM ngày 29/6/2026 của trường PTDTNT THCS và THPT Đắk Mil)

1. Địa bàn xã Đắk Mil (15 học sinh)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm lớp 5				Điểm UT	Xét theo thứ tự ưu tiên từng tiêu chí (TC)				Xếp theo thứ tự xét tuyển
					Tiếng việt (TV)	Toán	Khoa học	LS và ĐL		TC1: <i>Tuyển thẳng</i>	TC2: Tổng TV + toán + UT	TC3: Điểm TV	TC4: Tổng điểm KH + LS và ĐL	
1	Y VIỆT YẮKRÔNG	24/9/2015	Nam	Mnông	8	9	8	8	1		18	8	16	22
2	HÀ GIA HÂN	20/8/2015	Nữ	Tày	8	9	8	8	1		18	8	16	22
3	TẠ THỊ THU HƯỜNG	11/12/2015	Nữ	Nùng	8	9	8	8	1		18	8	16	22
4	ĐẶNG KHÌ CÁN	28/10/2015	Nam	Dao	8	9	7	8	1		18	8	15	25
5	DƯƠNG NÔNG TUẤN NGHĨA	23/3/2015	Nam	Nùng	8	8	9	9	1		17	8	18	26
6	H' THẢO BKRÔNG	08/11/2015	Nữ	Mnông	8	8	9	8	1		17	8	17	27
7	CHU THỊ KIM THU'	08/01/2015	Nữ	Nùng	8	8	8	9	1		17	8	17	27
8	H- LY- NA- B.KRÔNG	31/12/2015	Nữ	Mnông	8	7	9	8	1		16	8	17	29
9	ĐẶNG KHÌ QUANG	02/01/2015	Nam	Dao	8	7	7	7	1		16	8	14	30
10	LÂM TIẾN ĐẠT	15/02/2015	Nam	Nùng	7	8	9	7	1		16	7	16	31
11	Y THỊ NHƯ Ý	06/11/2015	Nữ	M'Nông	7	8	8	7	1		16	7	15	32
12	Y' KHA SAN	12/04/2015	Nam	Mnông	7	7	9	8	1		15	7	17	33
13	H LINH BUÔN YĂ	28/06/2015	Nữ	M'Nông	7	6	7	7	1		14	7	14	34
14	LÝ QUỐC HUY	26/10/2015	Nam	Nùng	5	8	7	5	1		14	5	12	35

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm lớp 5				Điểm UT	Xét theo thứ tự ưu tiên từng tiêu chí (TC)				Xếp theo thứ tự xét tuyển
					Tiếng việt (TV)	Toán	Khoa học	LS và ĐL		TC1: <i>Tuyển thẳng</i>	TC2: Tổng TV + toán + UT	TC3: Điểm TV	TC4: Tổng điểm KH + LS và ĐL	
15	DƯƠNG GIA HUY	11/12/2015	Nam	Dao	5	6	8	7	1		12	5	15	36

2. Địa bàn xã Thuận An (07 học sinh)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm lớp 5				Điểm UT	Xét theo thứ tự ưu tiên từng tiêu chí (TC)				Xếp theo thứ tự xét tuyển
					Tiếng việt (TV)	Toán	Khoa học	LS và ĐL		TC1: <i>Tuyển thẳng</i>	TC2: Tổng TV + toán + UT	TC3: Điểm TV	TC4: Tổng điểm KH + LS và ĐL	
1	H - Ô SE	24/01/2015	Nữ	Mnông	8	7	9	7	1		16	8	16	7
2	H - MI ZON	07/01/2015	Nữ	Mnông	8	7	9	7	1		16	8	16	7
3	Y - PHAN	20/09/2015	Nam	Mnông	8	7	8	7	1		16	8	15	9
4	ĐIỀU GIA NÍCH	02/09/2015	Nam	Mnông	7	7	7	7	1		15	7	14	10
5	H - BI TRUYẾT	12/7/2015	Nữ	Mnông	7	5	9	8	1		13	7	17	11
6	Y - YÔ NAT BU TRANG	27/02/2015	Nam	Mnông	5	6	7	6	1		12	5	13	12
7	NGUYỄN HOÀNG CÚC PHƯƠNG	29/06/2015	Nữ	Mnông	5	5	5	5	1		11	5	10	13

3. Địa bàn xã Đắc SẮk cũ (01 học sinh)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm lớp 5				Điểm UT	Xét theo thứ tự ưu tiên từng tiêu chí (TC)				Xếp theo thứ tự xét tuyển
					Tiếng việt (TV)	Toán	Khoa học	LS và ĐL		TC1: <i>Tuyển thẳng</i>	TC2: Tổng TV + toán + UT	TC3: Điểm TV	TC4: Tổng điểm KH + LS và ĐL	
1	H' - KHUYÊN	12/07/2015	Nữ	M'Nông	6	6	6	6	1		13	6	12	7